

Số: 66 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 03 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Cầu Ngang

Thực hiện Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang xây dựng kế hoạch thực hiện với một số nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Mục tiêu tổng quát

- Ưu tiên phát triển toàn diện, nhanh, bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); khai thác tiềm năng, phát huy hiệu quả lợi thế của vùng đồng bào DTTS, bảo vệ môi trường và không gian sinh sống của đồng bào DTTS.

- Xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, quyết tâm xây dựng huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới vào cuối năm 2022, cải thiện rõ rệt đời sống và nâng cao sinh kế của Nhân dân, chú trọng thu hút các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với các vùng phát triển.

- Đẩy mạnh phát triển đồng bộ các lĩnh vực: giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người DTTS.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS.

- Bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu.

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, toàn diện, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng DTTS.

- Nâng cao vai trò, vị trí của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc kiểm tra, giám sát, tham mưu thực hiện tốt chính sách khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Phân đầu mức thu nhập bình quân của người DTTS tăng lên 80 triệu đồng/người/năm.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trong đồng bào dân tộc thiểu số bình quân trên 3%/năm.

- 100% số xã vùng đồng bào DTTS đạt chuẩn nông thôn mới.

- Hàng năm, tạo việc làm mới cho đồng bào dân tộc Khmer khoảng 1.000-1.500 lao động.

- 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được thảm nhựa hoặc bê tông; 70% ấp, khóm có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa. 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; Tỷ lệ hộ dân tộc Khmer được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 99%; sử dụng điện thường xuyên, an toàn đạt trên 99,7%; hỗ trợ 100% hộ thuộc đối tượng chính sách có nhu cầu về nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề.

- Tỷ lệ học sinh Khmer đi học trong độ tuổi: Cấp tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở 99%, trung học phổ thông đạt trên 80%.

- Hàng năm có 90% xã có đồng đồng bào dân tộc Khmer an toàn về an ninh trật tự; giữ vững 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng .

- Đảng viên là người dân tộc Khmer chiếm 20% trở lên so tổng số đảng viên chung toàn huyện; 100% ấp, khóm có đồng đồng bào dân tộc Khmer đều có đảng viên là người Khmer.

- Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khmer cơ bản phù hợp với tỷ lệ dân số ở từng địa phương. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khmer đạt từ 20% trở lên so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Tăng trưởng kinh tế bình quân vùng đồng bào DTTS đạt tối thiểu 6,5%/năm.

- Phân đầu thu nhập bình quân người DTTS gần bằng bình quân chung của huyện; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 3%.

- Có 60% số xã vùng có đồng đồng bào DTTS đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Tuổi thọ trung bình người DTTS đạt 75 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Tỷ lệ người DTTS trong độ tuổi lao động được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện và có thu nhập ổn định đạt 35 - 40%, trong đó có ít nhất 50% là lao động nữ.

- Chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn vùng đồng bào DTTS, hàng năm thu hút 5% lao động sang làm việc các ngành, nghề: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Đến năm 2030 có 40% lao động người DTTS biết làm các